TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ
Khoa Kế toán – Kiểm toán

01/QT- ĐBCL/BM02

BẢNG TRỌNG SỐ NỘI DUNG MÔN HỌC

Môn: Kiểm toán tài chính **Mã môn học: FIB3021** **Số tín chỉ: 03**

Nội dung/Chương	Tỷ lệ (%)	Cấp độ 1(%) (Tái hiện-Biết)	Cấp độ 2(%) (Tái tạo-Hiểu và Áp dụng)	Cấp độ 3(%) (Lập luận-Phân tích và đánh giá)	Cấp độ 4(%) (Sáng tạo)
I. Tổng quan về KTTC, HTKSNB, Trình tự KTTC.	25	15	10	-	
II. Kiểm toán chu trình bán hàng-thu tiền	20	5	5	10	
III. Kiểm toán chu trình mua hàng-thanh toán	20	5	5	10	
IV. Kiểm toán chu trình HTK	20		10	10	
V. Kiểm toán chu trình tiền lương và nhân viên, TSCĐ và ĐTHN	15		15	-	
Tổng	**100**	**25**	**45**	**30**	

Ghi chú: Chi tiết các nội dung kiểm tra, đánh giá (tương ứng với các chương trong đề cương)

Nội dung I: Bao gồm Chương I, Chương II, Chương III

Nội dung II: Bao gồm chương IV

Nội dung III: Bao gồm chương V

Nội dung IV: Bao gồm chương VI.

Nội dung V: Bao gồm chương VII, VIII.

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2015.

Giảng viên thiết kế

ThS. Đỗ Quỳnh Chi

Chủ nhiệm bộ môn

TS. Nguyễn Thị Hường Liên

P Chủ nhiệm khoa

TS. Trần Thế Nữ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ
Khoa Kế toán – Kiểm toán

01/QT-ĐBCL/BM03

CẤU TRÚC ĐỀ THI MÔN HỌC

Môn: Kiểm toán tài chính **Mã môn học: FIB3021** **Số tín chỉ: 3**
Thời gian làm bài: 90 phút

Nội dung	%	Cấp độ 1 (Tái hiện-Biết)						Cấp độ 2 (Tái tạo-Hiểu+Áp dụng)						Cấp độ 3 (Lập luận-Phân tích và đánh giá)						Cấp độ 4 (Sáng tạo)					
		Trắc nghiệm			Tự luận			Trắc nghiệm			Tự luận			Trắc nghiệm			Tự luận			Trắc nghiệm			Tự luận		
		SL	TG	Đ	SL	TG	Đ	SL	TG	Đ	SL	TG	Đ	SL	TG	Đ	SL	TG	Đ	SL	TG	Đ	SL	TG	Đ
I. Khối 1	**25**	5	1	2	1	4	5	2	5	5															
II. Khối 2	**20**				1	4	5	1	5	5							1	10	10						
III. Khối 3	**20**				1	4	5	1	5	5							1	10	10						
IV. Khối 4	**20**										1	9	10				1	10	10						
V. Khối 5	**15**							1	5	5	1	9	10												
Tổng	**100**	**5**	**5**	**10**	**3**	**12**	**15**	**5**	**25**	**25**	**2**	**18**	**20**				**3**	**30**	**30**						
Điểm	**100**	**10**			**15**			**25**			**20**						**30**								
Thời gian		**17**						**43**						**30**											

- ***Ghi chú:***

- SL: Số lượng câu hỏi; TG: Thời gian làm bài khuyến nghị cho mỗi câu (phút); Đ: Điểm cho từng câu hỏi (Thang điểm 100)
- Đề thi có 18 câu, gồm: 10 câu trắc nghiệm trong đó 05 câu trắc nghiệm (MCQ) thông thường, 05 câu trắc nghiệm cấp độ 2 là trắc nghiệm có giải thích và 8 câu tự luận.

Hà Nội, ngày 24 tháng 4 năm 2015

Giảng viên thiết kế	Chủ nhiệm bộ môn	P. Chủ nhiệm Khoa
ThS. Đỗ Quỳnh Chi	*TS. Nguyễn Thị Hương Liên*	*TS. Trần Thế Nữ*